

Số: 802 /NHNN-VP

V/v trả lời kiến nghị của cử tri tại  
Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIII

Hà Nội, ngày 05 tháng 02 năm 2015

Kính gửi:

- VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐBQH VÀ HỘI  
TỈNH GIA LAI
- |                 |         |
|-----------------|---------|
| DÉN             | Số: 638 |
| Ngày: 06/3/2015 |         |
- Ban Dân nguyện - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
  - Đoàn Đại biểu Quốc hội các tỉnh: Bắc Giang, Lào Cai, Gia Lai và Đồng Nai.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Bắc Giang, Lào Cai, Gia Lai và Đồng Nai do Ban Dân nguyện chuyển đến sau Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XIII *liên quan đến sửa đổi, bổ sung Nghị định 41/2010/NĐ-CP của Chính phủ về nâng mức cho vay không có tài sản bảo đảm; bổ sung đối tượng vay vốn; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và đất không có tranh chấp để vay vốn; lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm; cấp quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản gắn liền trên đất*. NHNN trả lời kiến nghị của cử tri như sau:

Nhằm tạo điều kiện giúp các đối tượng khách hàng trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn tiếp cận được nhiều hơn nguồn vốn tín dụng ngân hàng, góp phần quan trọng giúp lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn phát triển ổn định và đạt được những kết quả to lớn, Ngân hàng Nhà nước đã tham mưu và được Chính phủ ký ban hành Nghị định số 41/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp (Nghị định số 41). Đây là chính sách quan trọng, tháo gỡ cơ bản khó khăn về vốn cho lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn. Ngoài ra, Ngân hàng Nhà nước cũng chủ động ban hành nhiều văn bản hướng tín dụng vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, cũng như chỉ đạo các tổ chức tín dụng chủ động tháo gỡ khó khăn, đổi mới quy trình, thủ tục cho vay tập trung nguồn vốn cho vay đối với lĩnh vực này. Nhờ đó, dư nợ tín dụng đối với lĩnh vực nông nghiệp ngày càng tăng. Tính đến 31/12/2014, dư nợ cho vay nông nghiệp, nông thôn ước đạt 758.000 tỷ đồng, tăng khoảng 12,8% so với cuối năm 2013, chiếm khoảng 19,3% tổng dư nợ cho vay nền kinh tế. Nếu so với cuối năm 2009 (năm trước khi có Nghị định 41) thì sau 04 năm thực hiện chính sách dư nợ tín dụng đối với lĩnh vực này đã tăng gấp 2,4 lần.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Nghị định 41/2010/NĐ-CP cũng bộc lộ một số nội dung không còn phù hợp với tình hình thực tế. Trên cơ sở kiến nghị của cử tri và ý kiến của các Bộ, ngành và chính quyền địa phương các cấp, NHNN đã trình Chính phủ Nghị định thay thế Nghị định 41, theo đó đã giải đáp được các kiến nghị của cử tri. Cụ thể:

1. Về kiến nghị xem lại quy định tại Điều 8, Nghị định 41 liên quan đến việc khi cho vay tín chấp, khách hàng chỉ cần mang giấy xác nhận chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và đất không có tranh chấp vì có thể dẫn tới tình trạng làm giấy không và vay một lúc nhiều ngân hàng:

Nhằm nâng cao trách nhiệm của người vay đồng thời hạn chế rủi ro phát sinh do khách hàng lợi dụng chính sách để vay vốn tại nhiều tổ chức tín dụng, tại khoản 3 Điều 3 Thông tư 14/2010/TT-NHNN ngày 14/6/2010 hướng dẫn Nghị định 41/2010/NĐ-CP, NHNN đã quy định rõ “Các khách hàng được vay không có bảo đảm bằng tài sản quy định tại Khoản 2 Điều này tuân thủ các nguyên tắc, điều kiện vay vốn theo quy định hiện hành và phải nộp bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; trường hợp chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì khách hàng vay phải được Ủy ban nhân dân cấp xã cấp 01 bản chính (*duy nhất*) giấy xác nhận khách hàng chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và đất không có tranh chấp”. Như vậy, việc làm không giấy xác nhận để vay tại nhiều tổ chức tín dụng là hành vi vi phạm quy định pháp luật, các tổ chức tín dụng sẽ phát hiện được hành vi vi phạm này qua khai thác thông tin về khách hàng từ Trung tâm Thông tin tín dụng Quốc gia Việt Nam.

Do vậy, dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 41 tiếp tục giữ quy định việc khách hàng vay vốn không có tài sản bảo đảm phải nộp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc giấy xác nhận chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và đất không có tranh chấp do Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận cho tổ chức tín dụng.

2. *Về ý kiến xem xét lại quy định việc các cá nhân, hộ gia đình phải nộp lệ phí khi đăng ký giao dịch bảo đảm để vay vốn theo Nghị định 41/2010/NĐ-CP:*

Theo quy định tại Điều 19, Nghị định 41, Bộ Tư pháp được giao là cơ quan chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc đăng ký giao dịch bảo đảm. Theo đó, Bộ Tư pháp và Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư liên tịch số 69/2011/TTLT-BTC-BTP ngày 18/5/2011 hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm và phí sử dụng dịch vụ khách hàng thường xuyên. Tại Khoản 3.a, Điều 1 Thông tư liên tịch 69 quy định “Các cá nhân, hộ gia đình khi đăng ký giao dịch bảo đảm để vay vốn tại tổ chức tín dụng để sản xuất, kinh doanh thì không phải nộp lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định tại Nghị định số 41/2010/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn”.

Như vậy, việc thu lệ phí đối với các cá nhân, hộ gia đình của cơ quan đăng ký giao dịch bảo đảm là chưa đúng quy định của Thông tư liên tịch 69 nêu trên. Trường hợp cử tri phải nộp lệ phí khi đăng ký giao dịch bảo đảm trong quá trình vay vốn theo Nghị định 41, đề nghị liên hệ Bộ Tư pháp để được hướng dẫn hoàn lại khoản lệ phí đã nộp.

3. *Về kiến nghị liên quan đến việc các hộ đi vay sẽ không được vay mức vốn lớn và khi xử lý tài sản thì ngân hàng gặp khó khăn với tài sản gắn liền trên đất do việc cấp quyền sử dụng đất ở nhưng không cấp quyền sở hữu tài sản gắn liền trên đất.*

Theo quy định tại Nghị định 41, Bộ Tài nguyên và Môi trường được giao là cơ quan chủ trì ban hành quy định về giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Thực hiện nhiệm vụ được giao, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Thông tư số 23/2014/TT-

BTNMT ngày 19/5/2014, theo đó, “Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm phổ biến, chỉ đạo và thực hiện Thông tư này” và “Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm triển khai việc thực hiện Thông tư này ở địa phương”. Hiện, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố đều đã ban hành bộ thủ tục hành chính về “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất” và phổ biến đến người dân địa phương.

Vì vậy, để được hưởng dẫn chi tiết làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, các hộ đi vay liên hệ Ủy ban nhân dân cấp xã/huyện và có thể kiến nghị trực tiếp Sở Tài nguyên và Môi trường để được giải đáp, tháo gỡ khó khăn một cách thỏa đáng. Qua đó, không những giúp các hộ đi vay vay được mức vốn lớn hơn mà còn tạo điều kiện cho ngân hàng trong việc xử lý tài sản đảm bảo khi phát sinh.

4. Về kiến nghị cho phép các đối tượng sản xuất nông nghiệp thuộc các phường và thị trấn được vay vốn phát triển nông nghiệp, nông thôn:

Hiện, NHNN đang trình Chính phủ dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 41 (ngày 15/12/2014), trong đó đã bổ sung đối tượng mà cử tri kiến nghị được thụ hưởng chính sách vay vốn phát triển nông nghiệp, nông thôn. Cụ thể Nghị định đã quy định đối tượng được vay vốn phát triển nông nghiệp, nông thôn gồm 02 nhóm khách hàng, một là khách hàng thuộc địa bàn nông thôn; hai là khách hàng hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp nhưng nằm ngoài khu vực nông thôn.

5. Về kiến nghị tăng mức cho vay không có tài sản bảo đảm đối với các cá nhân, hộ sản xuất nông, lâm, ngư, diêm nghiệp lên mức 100 triệu đồng để đảm bảo cho các hộ gia đình đầu tư kinh doanh quay vòng, thu hồi vốn.

Dự thảo Nghị định thay thế Nghị định 41 đã sửa đổi mức cho vay không có tài sản bảo đảm được nâng lên gấp từ 1,5 – 2 lần đối với từng đối tượng để đáp ứng nhu cầu vốn sản xuất nông nghiệp trong thời gian tới, theo đó tối đa 100 triệu đồng đối với cá nhân, hộ gia đình. Ngoài ra, đối với lĩnh vực nuôi trồng thủy sản, khai thác thủy sản xa bờ, cung cấp dịch vụ hậu cần nghề cá, liên hiệp hợp tác xã có nhu cầu vốn lớn trong sản xuất nông nghiệp được áp dụng các mức cho vay không có tài sản bảo đảm cao hơn (từ 500 triệu đồng – 03 tỷ đồng).

Trên đây là ý kiến trả lời của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về nội dung kiến nghị của cử tri tỉnh Bắc Giang, Lào Cai, Gia Lai và Đồng Nai. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trân trọng cảm ơn và rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, ủng hộ của cử tri đối với hoạt động ngân hàng./.

## THÔNG ĐÓC

### Noi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Quốc hội (Vụ Dân nguyện);
- Văn phòng Chính phủ (Vụ III);
- Ban Lãnh đạo NHNN;
- Vụ Tín dụng CNKT;
- NHNN CN tỉnh Bắc Giang, Lào Cai, Gia Lai và Đồng Nai;
- Lưu VP, VP1 (03 bản).



Nguyễn Văn Bình